TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2024/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 06 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị Ngọc A, sinh năm: xxxx;

Nơi cư trú: tổ B, khu B, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Nguyễn Quốc C, sinh năm: xxxx;

Nơi thường trú: tổ B, khu S, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang thi hành án tại đội B, phân trại I – Trại giam Q.

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ngọc A và anh Nguyễn Quốc C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Ngọc A và anh Nguyễn Quốc C cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Trần Thị Ngọc A và anh Nguyễn Quốc C có 02 con chung là Nguyễn Gia P, sinh ngày xx tháng xx năm xxxx và Nguyễn Khánh H, sinh ngày xx tháng xx năm xxxx. Khi ly hôn, chị Trần Thị Ngọc A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Quốc C không phải cấp dưỡng cho các con C và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản và vay, nợ chung: không có.

- Về án phí: chị Trần Thị Ngọc A tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Trả lại cho chị A số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 000xxxx ngày xx/xx/xxxx tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDTP C;
- Chi cục THADSTP C;
- UBND phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thu Đông